

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY GIẶT TỰ ĐỘNG

Trước khi sử dụng sản phẩm, hãy chắc chắn bạn đã đọc 'BIỆN PHÁP AN TOÀN' để có thể sử dụng sản phẩm đúng cách.

Hãy cất hướng dẫn sử dụng này ở nơi dễ lấy để tham khảo.

Bảo hành sản phẩm cũng nằm trong hướng dẫn này.

Sản phẩm này được dùng để giặt giũ dành cho **gia đình** và không khuyến khích sử dụng sản phẩm cho mục đích **thương mại, thí nghiệm** hoặc **công nghiệp**.



Để biết thêm chi tiết về cách sử dụng, hãy truy cập trang web của LG Electronics hoặc dùng thiết bị thông minh của bạn.

MỤC LỤC

Hướng dẫn này dành cho nhiều loại mẫu máy khác nhau. Hướng dẫn này có thể có một số hình ảnh và nội dung không giống với sản phẩm của bạn.

Cách thức chính để sử dụng sản phẩm này cũng có thể được tìm thấy trong bản in được cung cấp riêng.

Hướng dẫn này có thể thay đổi tùy theo điều kiện của LG Electronics.


BIỆN PHÁP AN TOÀN.....	04
LẮP ĐẶT	13
Tên các Bộ phận	13
Phụ kiện.....	13
Chọn Vị trí Lắp đặt.....	14
Cân bằng.....	14
Nối Ống cấp nước.....	15
Lắp đặt Ống xả Nước.....	17
Những điều cần biết về nối đất.....	18
TRƯỚC KHI KHỞI ĐỘNG MÁY.....	19
Kiểm tra trước khi sử dụng.....	19
Những điều cần biết về việc Giặt giữ.....	19
Quy trình Giặt	20
Xử lý Đồ giặt.....	20
Mức Nước và Bột giặt	21
Sử dụng Nước làm mềm Vải hoặc Thuốc tẩy	21
Khóa Tay nắm.....	22
Cửa Thông minh.....	22
Quản lý Đóng băng trong Mùa đông	23
VỆ SINH	24
Vệ sinh Lưới Nạp Cấp Nước.....	24
Làm sạch Lồng Giặt	24
Làm sạch Lồng Giặt	25
Làm sạch Lưới lọc Bụi.....	25
CHỨC NĂNG THÔNG MINH.....	27
Chẩn đoán Thông minh	27
Sử dụng Ứng dụng.....	28
PHỤ KIỆN BÁN RIÊNG	29
XỬ LÝ SỰ CỐ.....	30
Xử lý sự cố	32
MỨC HIỆU SUẤT NĂNG LƯỢNG	34

BẢO HÀNH SẢN PHẨM	34
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CỦA KHÁCH HÀNG	35
GIỚI THIỆU VỀ DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG.....	36
Quyền lợi của khách hàng.....	36
Trách nhiệm đối với Bảo dưỡng có Tính phí (Do Khách hàng Chi trả)....	36
QUY TRÌNH XỬ LÝ THẢI BỎ CÁC SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ KHÔNG CÒN SỬ DỤNG	37
Nếu bạn đã mua một sản phẩm mới	37
Xử lý thải bỏ đơn giản	37
THÔNG TIN VỀ GIẤY PHÉP MÃ NGUỒN MỞ	37

BIỆN PHÁP AN TOÀN

Các biểu tượng an toàn sau đây được sử dụng để ngăn chặn trước mỗi nguy hiểm hoặc thiệt hại bất ngờ bằng việc sử dụng sản phẩm một cách an toàn và đúng cách.

Các biện pháp an toàn được phân loại thành 'CẢNH BÁO' và 'THẬN TRỌNG' và có ý nghĩa sau đây.

 Biểu tượng này được sử dụng để thu hút sự chú ý của bạn đối với các vật và thao tác có thể gây nguy hiểm. Khi nhìn thấy biểu tượng này, vui lòng đọc kỹ và làm theo hướng dẫn để tránh nguy hiểm.

 **CẢNH BÁO** - Không tuân theo những hướng dẫn này có thể gây ra thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

 **THẬN TRỌNG** - Không tuân theo những hướng dẫn này có thể gây ra thương tích nhẹ hoặc hư hại ở sản phẩm.

Thiết bị này phù hợp với tiêu chuẩn hộ gia đình EMIF (hạng B). Thiết bị chủ yếu dành cho việc sử dụng tại hộ gia đình và có thể được sử dụng ở tất cả vị trí.

Thời gian khuyến cáo về sử dụng an toàn: 5 năm

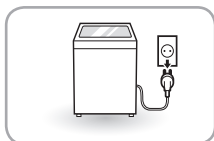
Nếu quá thời gian khuyến cáo về sử dụng an toàn thì tai nạn có thể xảy ra do môi trường sử dụng hoặc sản phẩm bị hao mòn. Bạn được khuyến cáo kiểm tra an toàn trong khoảng thời gian khuyến cáo về sử dụng an toàn. Đây là một dịch vụ tính phí.

CẢNH BÁO

Liên quan đến Lắp đặt

Lắp đặt sản phẩm ở nơi bạn có thể dễ dàng gỡ bỏ phích cắm điện.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Không được lắp đặt sản phẩm gần nguồn nhiệt và không đặt một ngọn nến đang cháy, thuốc lá đang cháy hoặc nhang vòng chống muỗi lên trên sản phẩm.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc biến dạng sản phẩm.



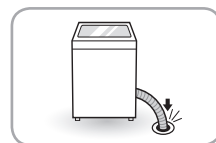
Không được lắp đặt sản phẩm ở nơi tiếp xúc với bọt nước hoặc mưa/gió.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.
- Ống cao su đóng băng dưới không độ vào mùa đông có thể gây rò rỉ nước.



Cố định ống thoát nước một cách chắc chắn.

- Nước có thể bắn tung tóe, gây ra điện giật.



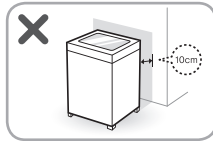
Khi di chuyển hoặc lắp đặt sản phẩm ở một vị trí khác, cần có kỹ sư dịch vụ từ một trung tâm dịch vụ của LG Electronics hỗ trợ lắp đặt và kiểm tra sản phẩm.

- Lắp đặt sản phẩm không đúng cách có thể gây cháy hoặc hỏng sản phẩm.



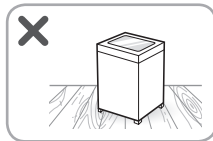
Không được lắp đặt sản phẩm bằng cách đẩy sát vào tường.

- Phích cắm điện hoặc dây điện bị hỏng có thể gây cháy hoặc điện giật.



Không lắp đặt sản phẩm trong phòng lát sàn gỗ hoặc phòng khách vì nước có thể gây hư hại.

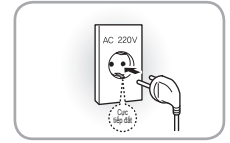
- Nước rò rỉ có thể gây hư hại tài sản.



Liên quan đến Công suất

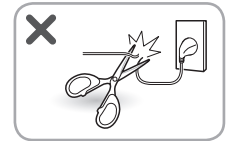
Sản phẩm này chỉ dành cho nguồn điện 220 V. Vì sự an toàn của bạn, trước khi cắm phích điện vào ổ điện, hãy chắc chắn thiết bị đã được nối đất hoặc kết nối với một bộ ngắt mạch.

- Trực tiếp sản phẩm hoặc rò rỉ điện có thể gây ra điện giật.



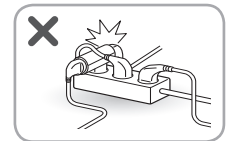
Không được tự ý điều chỉnh dây điện.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



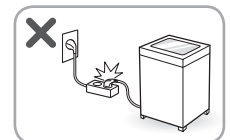
Sử dụng ổ điện riêng cho sản phẩm và không được sử dụng một ổ điện cho nhiều sản phẩm.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



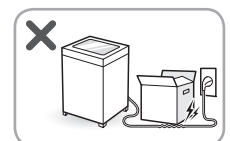
Không sử dụng ổ điện mở rộng. Sử dụng ổ điện dành riêng cho máy giặt của bạn khi kết nối nguồn điện.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



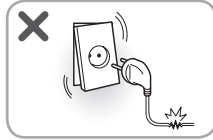
Không được để dây điện bị chèn hoặc bị cắt bởi một vật nặng.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Khi dây điện hoặc phích cắm bị hỏng, hoặc các lỗ cắm điện bị lỏng, ngừng sử dụng sản phẩm và gọi đến trung tâm dịch vụ LG Electronics ngay lập tức.

- Tiếp xúc lỏng lẻo có thể gây điện giật, rò điện hoặc cháy.



Quản lý môi trường xung quanh để ngăn chất thải từ vật nuôi, chuột hoặc côn trùng (gián, ruồi, rệp v.v...) rơi vào bên trong sản phẩm.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc hư hỏng dây điện.



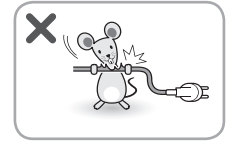
Nếu phích cắm nguồn bị bẩn hoặc ướt, lau bằng khăn khô.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



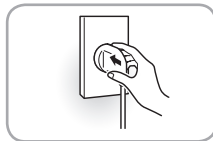
Không để động vật nhỏ hoặc vật nuôi nhai dây điện, vòi nước.

- Động vật có thể bị giật điện hoặc có thể làm hỏng sản phẩm hoặc tài sản.



Cắm phích cắm điện vào ổ điện một cách chắc chắn.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Liên quan đến Sử dụng

Không được chạm vào phích cắm bằng tay ướt.

- Nếu không, có thể xảy ra điện giật.



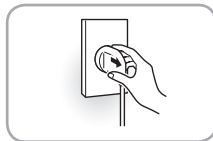
Khi vệ sinh, không được phun nước trực tiếp lên sản phẩm.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



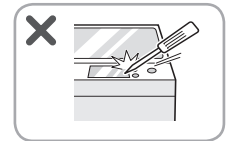
Rút phích cắm bằng cách giữ chắc phích cắm chứ không phải dây điện.

- Kéo dây điện có thể làm hư dây lõi, gây cháy hoặc điện giật.



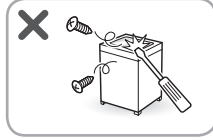
Không được nhấn nút bằng vật sắc như dùi hoặc đinh ghim.

- Nếu không, có thể xảy ra điện giật.



Không được tháo rời, sửa chữa hoặc biến đổi sản phẩm, trừ khi được thực hiện bởi kỹ sư dịch vụ của trung tâm dịch vụ LG Electronics.

- Nếu không, có thể xảy ra điện giật, cháy hoặc trục trặc ở sản phẩm.



Không được sử dụng khí dễ cháy hoặc vật liệu dễ cháy (benzen, xăng, dung môi, dầu mỏ hoặc cồn) gần sản phẩm.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc nổ.



Khi khí gas bị rò rỉ, không được vận hành sản phẩm hoặc dây cáp điện. Mở cửa sổ và thông gió cho khu vực.

- Tia lửa điện có thể gây cháy hoặc nổ.



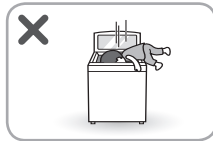
Trong quá trình giặt ở nhiệt độ cao, cửa kính và/hoặc phần trên của máy giặt rất nóng. Không được chạm vào chúng.

- Nếu không, có thể gây bỏng hoặc chấn thương.



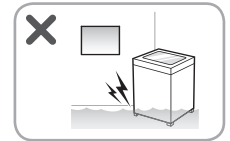
Không được để trẻ em hoặc thú cưng của bạn lọt vào bên trong máy giặt.

- Nếu không, có thể xảy ra ngạt thở hoặc chết đuối.



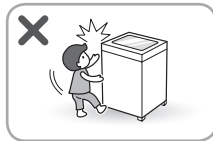
Nếu đáy của sản phẩm bị ngâm nước, không được bước vào phòng giặt.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



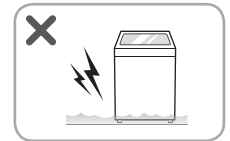
Không được để con bạn đến gần sản phẩm khi nó đang chạy.

- Nếu không, có thể xảy ra chấn thương.



Nếu sản phẩm bị ngập nước, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ LG Electronics để tiến hành thủ tục.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Không được để trẻ em hoặc thú cưng của bạn leo lên trên sản phẩm.

- Có thể bị thương tích do té ngã.



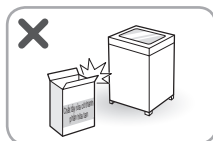
Không được cho các đồ giặt dính khí hoặc vật liệu dễ cháy (benzen, xăng, dung môi, dầu động vật, dầu thực vật, chất làm sạch khô) vào máy giặt.

- Nếu không, phản ứng hóa học có thể gây cháy hoặc nổ.



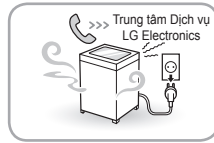
Không được sử dụng chất tẩy rửa có tính chất hòa tan.

- Nếu không, có thể tạo khí gas độc hại, hỏng hóc các bộ phận của sản phẩm, cháy hoặc nổ.



Nếu bạn phát hiện có âm thanh lạ, mùi hoặc khói từ sản phẩm, hãy rút phích cắm điện ngay lập tức, liên hệ với trung tâm dịch vụ LG Electronics và làm theo hướng dẫn của họ.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật.



Nếu ống xả và ống cấp nước bị đóng băng trong mùa đông, hãy làm tan băng trước khi sử dụng.

- Nếu không, có thể xảy ra cháy hoặc điện giật. Các chi tiết bị đóng băng có thể làm sản phẩm bị hỏng hóc hoặc không hoạt động. Tuổi thọ của sản phẩm cũng có thể bị giảm.



Liên quan đến thải bỏ

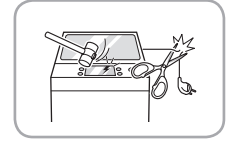
Thải bỏ các vật liệu đóng gói (vinyl, xốp) đúng cách ngoài tầm với của trẻ nhỏ.

- Vật liệu đóng gói có thể gây ngạt thở.



Khi thải bỏ sản phẩm, hãy rút các phích cắm điện và hủy các nút bấm của sản phẩm.

- Việc tái sử dụng các sản phẩm đã thải bỏ có thể gây ra cháy hoặc điện giật.



⚠ THẬN TRỌNG

Liên quan đến Lắp đặt

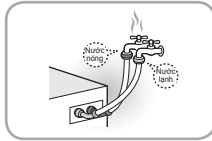
Khi lắp đặt hoặc di chuyển sản phẩm, cần một nhóm ít nhất hai người để đảm bảo an toàn.

- Sản phẩm rất nặng và có thể gây chấn thương nghiêm trọng.



Hãy chắc chắn rằng đầu vào nước lạnh và nước nóng không bị hoán đổi.

- Nếu chúng bị hoán đổi, có thể xảy ra chấn thương hoặc hư hỏng sản phẩm.



Liên quan đến Sử dụng

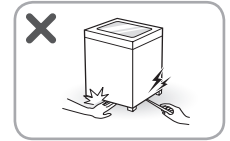
Không được cho động vật sống như thú cưng của bạn vào bên trong sản phẩm.

- Nếu không, có thể xảy ra chấn thương.



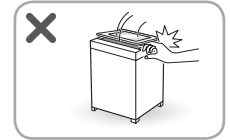
Không được để tay, chân hoặc vật kim loại ở phía dưới sản phẩm.

- Nếu không, có thể xảy ra chấn thương.



Khi mở hoặc đóng cửa máy giặt hoặc hộp đựng chất tẩy rửa, cần thận không để tay của bạn bị mắc kẹt hoặc cửa máy giặt rơi xuống bất thành linh.

- Nếu không, có thể xảy ra chấn thương.



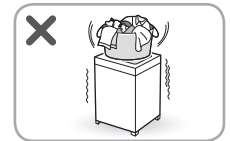
Không được mở cửa máy giặt khi máy đang hoạt động.

- Cố ý mở cửa có thể gây thương tích hoặc làm hỏng sản phẩm.



Không được đặt bất cứ vật gì lên trên sản phẩm.

- Đồ vật có thể rơi xuống trong khi sản phẩm đang hoạt động, gây thương tích.



Nước xả ra có thể nóng.

- Chạm vào nước nóng có thể gây bỏng.



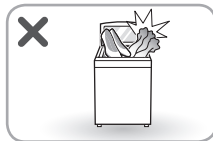
Khi giặt các loại đồ may mặc chuyên dụng như hàng dệt chống thấm nước, hãy sử dụng chu trình giặt dành cho đồ may mặc chuyên dụng (quần áo trượt tuyết, áo mưa, áo thun thấm mồ hôi, đồ thấm máu, đồ mặc để đánh cá, quần tã, rèm cửa, tấm phủ xe đạp, tấm phủ ô tô, tấm phủ đệm, tấm lót đệm hoặc túi ngủ).

- Nếu bạn sử dụng chu trình giặt chung, rung bất thường có thể gây tổn thương hoặc hỏng hóc sản phẩm, tường, sàn hoặc quần áo.



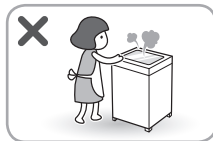
Chỉ sử dụng sản phẩm để giặt.

- Sử dụng sản phẩm để giặt giày hoặc để sấy khô thực phẩm có thể dẫn đến rung bất thường, gây tổn thương hoặc làm hỏng sản phẩm, tường hoặc sàn.



Nếu bạn cần phải mở cửa máy giặt trong trường hợp khẩn cấp, hãy kiểm tra xem có nước bên trong máy giặt không và xả nước đúng cách. Chỉ mở cửa khi bạn đang sử dụng nước lạnh.

- Chạm vào nước nóng có thể gây bỏng.



Không được lắp đặt sản phẩm trong xe cắm trại, tàu hoặc máy bay.

- Nếu có thắc mắc về vị trí hoặc điều kiện sử dụng sản phẩm, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ LG Electronics gần nhất.



Không được giặt vật dụng dính các sản phẩm hóa chất như dầu, kem hoặc thuốc nước được sử dụng ở tiệm massage, tiệm chăm sóc da, tiệm làm đẹp hay tiệm cắt tóc.

- Một bộ phận của sản phẩm có thể bị biến dạng, gây rò rỉ nước.



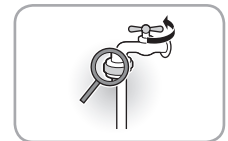
Không được lau hoặc phủ lên bề mặt của sản phẩm bằng chất tẩy rửa dạng lỏng hoặc thuốc tẩy (thuốc tẩy clo, thuốc tẩy oxy, v.v...).

- Nếu bề mặt của sản phẩm được nhuộm bằng thuốc tẩy, lớp sơn có thể bị ăn mòn hoặc đổi màu.



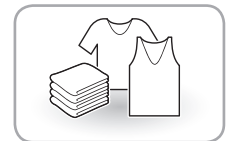
Sau khi vệ sinh, hãy tắt vòi nước. Bật vòi nước lại và kiểm tra tình trạng kết nối của ống cấp nước trước khi vệ sinh.

- Nếu vít của ống cấp nước bị lỏng, nó có thể gây rò rỉ nước.



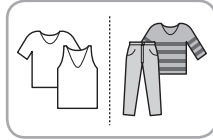
Trong chu trình giặt nhiệt độ cao, hãy kiểm tra xem đồ giặt có phù hợp với nhiệt độ cao hay không (vải bông, tã).

- Nhiệt độ cao có thể làm đồ giặt bị co lại hoặc biến dạng.



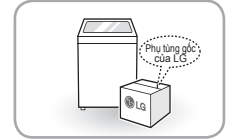
Không được giặt đồ màu trắng hoặc có màu cùng đồ màu đen vì có thể gây phai màu.

- Nếu không, có thể khiến đồ giặt bị đổi màu.



Khi sửa chữa sản phẩm, chỉ được thay thế các bộ phận bằng phụ tùng LG chính hãng.

- Sử dụng phụ tùng không phải phụ tùng LG chính hãng có thể làm giảm hiệu suất và rút ngắn tuổi thọ của sản phẩm.



Không được trực tiếp thoa chất tẩy rửa hoặc chất làm trắng lên quần áo.

- Nếu không, có thể khiến đồ giặt bị tẩy màu.



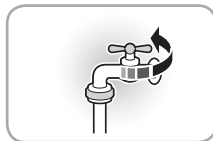
Không được sử dụng chất làm trắng có chứa các hợp chất lưu huỳnh.

- Nếu không, có thể gây ăn mòn bộ phận.



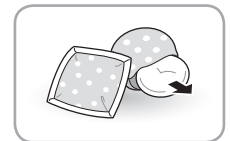
Khi mở vòi nước một lần nữa, trước tiên hãy nhấn nút Nguồn (전원) và nút Khởi động/Dừng (동작/일시정지) và vặn vòi nước vào từ từ.

- Không khí có thể bị kẹt trong ống và đường ống cấp nước, gây hỏng hóc các bộ phận chính hoặc rò rỉ.



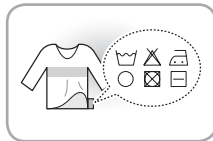
Tháo ruột của đệm, gối hoặc thảm ngồi và chỉ giặt phần vỏ.

- Giặt các chi tiết này trong sản phẩm có thể làm hư hỏng sản phẩm, tường, sàn nhà hoặc đồ giặt. Rung bất thường có thể gây tổn thương.



Kiểm tra xem có thể giặt loại đồ giặt theo quy trình giặt đã chọn hay không.

- Nếu không, có thể gây hư hỏng sản phẩm hoặc đồ giặt.



Lắp đặt sản phẩm trên sàn vững chắc và nằm ngang.

- Nếu không, có thể gây rung mạnh và tiếng ồn.



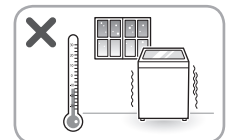
Sử dụng chất tẩy rửa hoặc chất làm trắng dành riêng cho việc giặt.

- Nếu không, có thể gây hư hỏng sản phẩm hoặc đồ giặt.



Nếu sản phẩm được giao vào mùa đông hoặc vào lúc nhiệt độ dưới không độ, không được vận hành sản phẩm ngay sau khi lắp đặt.

- Các bộ phận bị đóng băng có thể không hoạt động đúng cách, làm hư hỏng một phần hoặc toàn bộ sản phẩm.



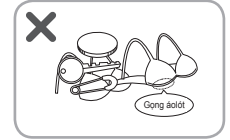
Sau khi kết nối các ống cấp nước, hãy vận vòi nước và kiểm tra xem có rò rỉ nước không trước khi vận hành.

- Nước rò rỉ có thể gây hư hại tài sản.



Không giặt giày và đồ lót phụ nữ (nịt ngực) có gọng kim loại.

- Chúng có thể làm hư hỏng đồ giặt hoặc máy giặt và gây ra tiếng ồn.



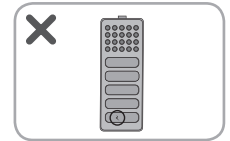
Không đổ nước nóng trực tiếp vào lồng giặt.

- Nếu không, có thể gây hư hỏng đồ giặt hoặc làm biến dạng và gây hư hỏng các chi tiết nhựa, dẫn đến hư hỏng sản phẩm.



Nếu lưới thép bị rách hoặc hư hỏng, hãy vứt bỏ bộ lọc vệ sinh và mua một bộ lọc mới tại Trung tâm Dịch vụ LG Electronics gần nhất.

- Nếu không, có thể xảy ra chấn thương hoặc hư hỏng đồ giặt.



Không lấy đồ giặt cho đến khi lồng giặt đã dừng hẳn.

- Nếu không, có thể xảy ra chấn thương.



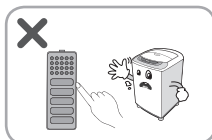
Khi lấy bộ lọc ra khỏi sản phẩm, cẩn thận không làm rơi bộ lọc.

- Nếu không, có thể xảy ra chấn thương hoặc hư hỏng bộ lọc.



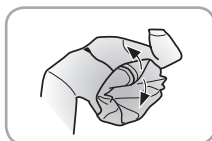
Khi tháo hoặc lắp bộ lọc, cẩn thận không làm kẹt móng tay trên bộ lọc.

- Móng tay bị gãy có thể gây thương tích.



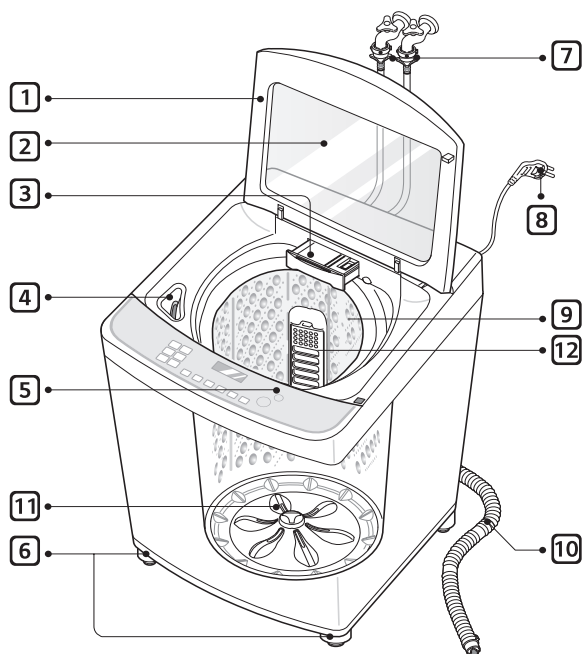
Kéo khóa kéo, cài móc và nút và lộn trái trước khi giặt.

- Bộ lọc vệ sinh có thể bị trầy xước, gây hư hỏng lưới thép.



LẮP ĐẶT

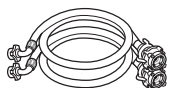
Tên các Bộ phận



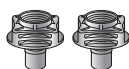
- 1 Cửa
- 2 Kính cường lực có độ bền cao
- 3 Hộc chứa bột giặt / Hộc chứa nước làm mềm vải
- 4 Ngăn chứa chất tẩy
- 5 Bảng điều khiển
- 6 Chân có thể điều chỉnh độ cao
- 7 Ống cấp nước
- 8 Phích cắm
- 9 Lồng giặt
- 10 Ống xả
- 11 Mâm giặt
- 12 Bộ lọc vệ sinh

Phụ kiện

- Phụ kiện có thể thay đổi tùy theo mẫu máy giặt.



Hai ống cấp nước
(Nước lạnh-màu xanh, nước nóng-màu cam)



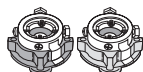
Hai đầu nối
trung gian loại vít 2 EA



Ống xả kỳ diệu
(Ống xả có chiều dài linh hoạt)



Đầu nối ống cấp nước



Đầu nối trung gian 2 EA

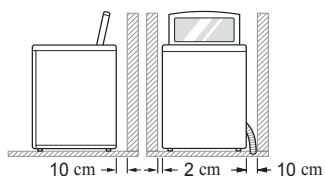


Đĩa cân bằng

Chọn Vị trí Lắp đặt

Chọn một vị trí để lắp đặt máy giặt của bạn.

- Lắp đặt máy trên một bề mặt vững chắc và bằng phẳng. Nếu không, có thể gây rung và tiếng ồn.
- Máy giặt phải được lắp cách tường phía sau và tường bên phải ít nhất 10 cm và cách tường bên trái ít nhất 2 cm. Phía trên phải có đủ chỗ để mở cửa máy giặt.



- Phải lắp đặt máy giặt tại nơi có thoát nước.

CẢNH BÁO

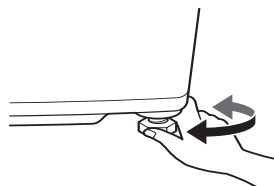
- Không lắp đặt máy giặt trong phòng lát sàn gỗ hoặc phòng khách vì nước có thể gây hư hại. Nước rò rỉ có thể gây hư hại tài sản.

Cân bằng

Chân có thể Điều chỉnh độ cao

Kiểm tra khoảng trống giữa bốn chân điều chỉnh và mặt sàn, và cân bằng máy giặt.

- Nếu không cân bằng, máy giặt có thể gây ra nhiều tiếng ồn và có thể bị trục trặc.



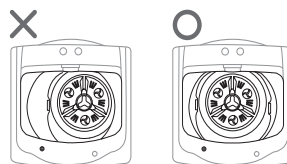
Mẫu máy giặt có cân bằng

- Kiểm tra xem bong bóng có cân bằng tại tâm của mức cân bằng hay không.



Mẫu máy giặt không có cân bằng

- Mở nắp máy giặt và kiểm tra xem lồng giặt có cân bằng như hình minh họa hay không.



Sử dụng đĩa cân bằng

Dùng các miếng chêm cân bằng cho đến khi máy giặt cân bằng.

- Khi sử dụng đĩa cân bằng cao su, phải đặt các đĩa này trên sàn.
- Để biết thêm thông tin, hãy xem PHỤ KIỆN BÁN RIÊNG.

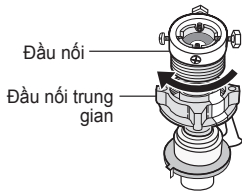


Nối Ống cấp nước

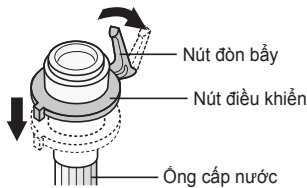
Tách Ống cấp nước

Trước khi thực hiện kết nối, tách ống cấp nước trong điều kiện vận chuyển. Nếu không thì sẽ không thể nối hoàn chỉnh, gây rò rỉ nước.

- 1 Xoay đầu nối ngược chiều kim đồng hồ để tách nó ra khỏi đầu nối trung gian.



- 2 Trong lúc ấn nút đòn bẩy và nút điều khiển xuống cùng lúc, hãy kéo nó xuống để tách ống cấp nước.
 - Nếu không thì sẽ không thể nối hoàn chỉnh, gây rò rỉ nước.



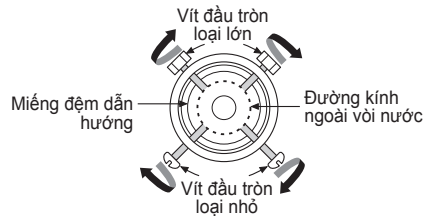
LƯU Ý

- Kết nối các ống cấp nước mới được cung cấp trong hộp sản phẩm. Ống cũ có thể gây rò rỉ nước. Không được sử dụng ống cũ.
- Nếu cần nối dài ống cấp nước bằng cách nối với đầu nối ống cấp nước, bạn cần mua thêm ống từ trung tâm dịch vụ LG Electronics.
- Trong trường hợp vị trí lắp đặt máy bị thay đổi hoặc bạn chuyển đến nhà mới, hãy giữ lại các đầu nối, đầu nối trung gian và đầu nối trung gian loại vít ở một nơi an toàn.
- Nếu bạn đã chọn nhiệt độ nước thay vì nước lạnh, cả nước nóng và lạnh sẽ được cung cấp. Nếu bạn chỉ sử dụng nước nóng hoặc nước lạnh, bạn phải nối vào đường cấp nước lạnh. Ống còn lại có thể được kết nối với ống đang được sử dụng bằng một đầu nối, và tổng chiều dài ống có thể được kéo dài.
- Áp lực nước phải trong khoảng 30-800 kPa.

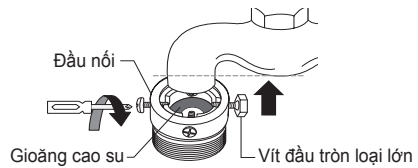
Kết nối Ống cấp nước với Vòi đầu tròn

Khi lắp đặt ống cấp nước, kiểm tra hình dạng của vòi nước và kết nối như sau.

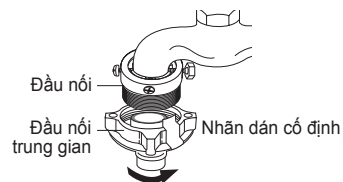
- 1 Điều chỉnh vít cố định của đầu nối.
 - Điều chỉnh bốn vít cố định của đầu nối cho vừa với cỡ của vòi nước. Nếu vòi nước lớn thì loại bỏ miếng đệm dẫn hướng trước khi thực hiện điều chỉnh.



- 2 Lắp đầu nối vào vòi nước.
 - Hãy chắc chắn vít đầu tròn loại to phải đối diện với tường để gioăng cao su trong đầu nối được ép chặt vào vòi nước.
 - Dùng tay vận hai vít đầu tròn loại to đến khi chạm tới vòi nước, sau đó dùng tuốc-nơ-vít để cố định hai vít đầu tròn loại nhỏ.

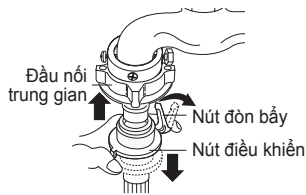


- 3 Gắn đầu nối trung gian vào đầu nối.
 - Gỡ nhãn dán cố định và xoay đầu nối trung gian theo chiều kim đồng hồ cho tới khi gắn chặt trong khi vẫn đảm bảo rằng đầu vít vẫn được giữ nguyên. Nếu không được vận chặt, nó có thể gây rò rỉ nước.



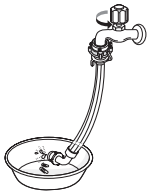
4 Trong khi ấn nút đòn bẩy và nút điều khiển của ống cấp nước cùng lúc, kết nối nó với ống nối trung gian.

- Bạn sẽ nghe thấy một tiếng tách khi nối xong.



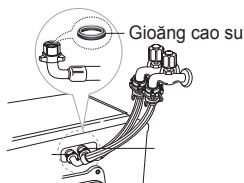
5 Sau khi nối các ống cấp nước với vòi nước, bật vòi nước lên.

- Sau khi nối ống cấp nước với vòi nước, để nước chảy để loại bỏ tạp chất bên trong ống nước. Sau đó, tắt vòi nước một lần nữa.



6 Sau khi nối các ống cấp nước với máy, bật vòi nước.

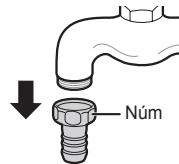
- Nối van nước lạnh (màu xanh) với đầu cấp nước lạnh và van nước nóng (màu cam) với đầu cấp nước nóng.
- Nối mà không gắn gioăng cao su có thể gây rò rỉ nước.
- Nếu bị rò rỉ, hãy kiểm tra lại từ đầu.
- Nếu bạn chỉ có một vòi nước, hãy nối nó với đầu cấp nước lạnh. Sau khi nối, việc cấp nước có thể dừng lại trong khoảng ba phút để máy xác định xem nguồn nước là nóng hay lạnh.



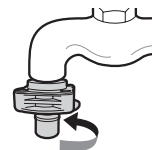
Nối Ống cấp nước với Vòi loại vít có Chốt

Nếu không có ống cấp nước loại vít trong gói sản phẩm, nhân viên phân phối hoặc lắp đặt sẽ cung cấp miễn phí cho bạn.

- 1** Gỡ nút khỏi đầu vòi nước.
 - Sau khi tách nút khỏi đầu vòi nước, gỡ nó ra hoàn toàn.



- 2** Nối đầu nối trung gian loại vít vào vòi nước.
 - Nối đầu nối trung gian loại vít sao cho đầu vít vẫn được giữ nguyên. Nếu không được vặn chặt, nó có thể gây rò rỉ nước.
 - Để biết các bước tiếp theo, hãy tham khảo các bước từ 4 đến 6 trong phần 'Nối Ống cấp nước với Vòi đầu tròn'.

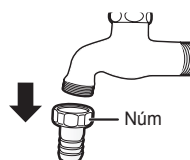


Nối Ống cấp nước với Vòi loại vít không có Chốt

Loại nút

Tháo nút khỏi đầu vòi nước.

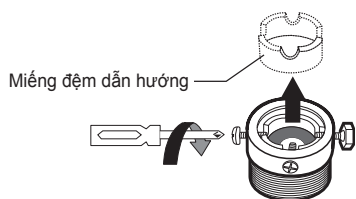
- Để biết các bước tiếp theo, hãy tham khảo các bước từ 2 đến 6 trong phần 'Nối Ống cấp nước với Vòi đầu tròn'.



Loại vít

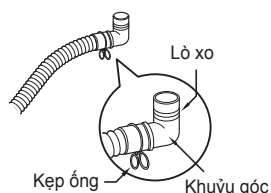
Tháo miếng đệm dẫn hướng bên trong đầu nối.

- Để biết các bước tiếp theo, hãy tham khảo các bước từ 2 đến 6 trong phần 'Nối Ống cấp nước với Vòi đầu tròn'.

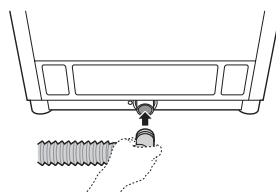


Lắp đặt Ống xả Nước

- 1 Kiểm tra xem kẹp ống và lò xo được gắn vào ống chưa.



- 2 Cắm và đẩy ống xả nước vào đầu xả của máy, ống xả nước hương vào đầu xả.



⚠ THẬN TRỌNG

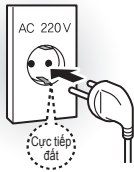
- Lắp đặt sai có thể gây ra xả hoặc quay vát khô không đúng.
 - Khi nối và sử dụng ống xả nước, tổng chiều dài đã nối không nên quá 3m.
 - Nếu vị trí lắp đặt ống xả nước cao hơn sàn 6cm hoặc hơn, ống bị bẻ cong hoặc bị ép chặt, hoặc nếu đầu ống bị chìm trong nước thì có thể làm cản trở việc xả nước.

Những điều cần biết về nối đất

- Sản phẩm này chỉ dành cho nguồn điện 220 V. Đảm bảo cắm vào ổ điện 220 V được nối đất.
- Không được cắm thiết bị điện tử khác vào ổ điện đang cắm máy giặt.
- Để tránh điện giật do rò điện, trước tiên bạn phải nối đất trước khi sử dụng.

Nếu ổ điện có đầu nối đất

- Nếu ổ điện có đầu nối đất thì không cần nối đất thêm.



Nếu ổ điện không có đầu nối đất

- Kiểm tra xem đã lắp bộ ngắt mạch chưa. Nếu chưa, hãy yêu cầu kỹ thuật viên chuyên môn lắp đặt trước khi sử dụng máy giặt.

TRƯỚC KHI KHỞI ĐỘNG MÁY


Kiểm tra trước khi sử dụng

- Ống cấp nước có được gắn đúng vào nguồn nước lạnh và nguồn nước nóng không?
- Vòi nước có mở không?
- Phích cắm điện có được cắm đúng vào ổ điện không?
- Ống xả nước có được đặt đúng không?
- Máy giặt có cân bằng không?

Những điều cần biết về việc Giặt giũ

- Các mẫu máy giặt LG Electronics khuyến khích dùng đúng công suất công bố trong thử nghiệm do KS thực hiện. Tùy vào chủng loại và khối lượng đồ giặt, công suất danh nghĩa có thể khác với công suất thực tế.
- Không được sử dụng vượt quá công suất đồ giặt. Vận hành quá công suất chỉ định có thể gây giảm hiệu năng và máy giặt sẽ bị quá tải.
- Thời gian giặt thực tế có thể khác với thời gian được hiển thị tùy thuộc vào các yếu tố môi trường bao gồm nhiệt độ nước, áp lực nước và nhiệt độ môi trường (theo mùa).
- Hiệu suất máy giặt hoặc công suất giặt được xác định bằng chương trình điều khiển điện tử. Cho dù có sử dụng cùng một loại lồng giặt và động cơ hay không, thì những mẫu máy giặt khác nhau đều có hiệu năng hoặc công suất giặt khác nhau.

Chức năng Dò tìm Tự động

- Nếu chọn chu trình giặt riêng bằng chức năng dò tìm tự động, sau khi nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng (동작/일시정지)** máy sẽ quay một hoặc hai vòng để dò tìm lượng đồ giặt. Sau khi xác định được lượng đồ giặt, nước từ nguồn cấp sẽ bắt đầu chảy vào máy.
- Trong một vài chu trình giặt, cảm biến sẽ tự động dò tìm lượng đồ giặt và máy sẽ xác định các điều kiện giặt giữ tối ưu, chẳng hạn như lựa chọn chu trình phù hợp nhất cho đồ giặt, thời gian giặt, thời gian xả và vắt khô.
- Nếu bạn mở cửa máy giặt khi máy đang dò tìm lượng đồ giặt, thông báo cảnh báo cửa đang mở () sẽ hiển thị và máy giặt sẽ ngừng hoạt động.

Điều chỉnh Mục Nước

- Mục nước để giặt có thể sẽ cao không cần thiết nếu có nước trong lồng giặt hoặc đồ giặt bị ướt. Trong trường hợp này, điều chỉnh theo đúng mục nước cần thiết.
- Nếu mục nước được thiết đặt thấp hơn so với đồ giặt, có thể lượng nước sẽ quá ít trong suốt quá trình giặt, làm hư hỏng đồ giặt và làm lồng giặt rung rất mạnh. Đảm bảo chọn mục nước tương ứng với lượng đồ giặt.
- Lượng đồ giặt quá nhiều, trọng lượng đồ giặt quá nhẹ cũng có thể làm mục nước được thiết đặt bị thấp. Đảm bảo điều chỉnh mục nước trước khi khởi động chu trình giặt.

Chức năng Điều chỉnh Dòng nước

- Bạn có thể điều chỉnh dòng nước cho các chu trình giặt bằng chức năng điều chỉnh dòng nước.
- Chọn điều chỉnh dòng nước tùy theo tình trạng bản của đồ giặt.

Quy trình Giặt

- 1 Cho đồ giặt vào máy và nhấn nút **Khởi động (동작)**.
- 2 Lồng giặt sẽ quay theo một chiều trong vòng từ 30-60 giây để dò tìm lượng đồ giặt.
Ở một vài mẫu máy giặt, mâm giặt sẽ quay theo chiều và ngược chiều kim đồng hồ.
- 3 Cho bột giặt vào máy.
- 4 Sau khi máy được cấp nước, quá trình giặt bắt đầu.

Xử lý Đồ giặt

Để tránh làm hỏng vải và khiến máy gặp trục trặc, hãy tuân theo các hướng dẫn sau đây.

Kiểm tra trước khi giặt

- Kiểm tra nhãn Thận trọng khi Xử lý gắn trên đồ giặt và đảm bảo rằng đồ giặt được phép giặt nước.
- Kéo khóa kéo, cài móc và nút và lộn trái trước khi giặt.
- Không được giặt vải dính các loại dầu thực vật như kem lạnh hoặc dầu xoa bóp.
- Không giặt 'gọng kim loại' trong đồ lót phụ nữ (ví dụ như nịt ngực) vì nó có thể làm hỏng quần áo khác hoặc làm hỏng máy giặt và gây tiếng ồn.
- Cho các loại đồ giặt nhẹ và lớn (áo khoác lông thú, quần áo bằng cotton, chăn bông, v.v...) vào túi lưới và ngâm nước trước khi đem giặt.

Loại bỏ các vật lạ

- Nếu các vật lạ bằng kim loại rơi vào máy giặt, chúng có thể gây hư hỏng đồ giặt, làm thủng lồng giặt và gây ra tiếng ồn lớn. Kiểm tra các túi của đồ giặt để xem có đồng xu, kẹp tóc hoặc chìa khóa hay không.
- Trước khi sử dụng máy giặt, hãy giữ bụi, đất hoặc cát ra khỏi đồ giặt vì chúng có thể làm bẩn các quần áo sạch khác.
- Trước khi dùng máy giặt, loại bỏ bớt phần nào vết bẩn và bụi bẩn.

Giặt bằng cách Tách riêng

- Nếu quần áo của bạn có dây buộc dài, hãy xếp gọn dây buộc hoặc cho dây vào túi lưới.
- Tháo ruột của đệm, gối hoặc thảm ngồi và chỉ giặt phần vỏ. Ruột gối có thể rơi ra, làm hỏng các đồ giặt khác. Các chi tiết bằng nhựa có thể tạo ra rung động bất thường.
- Không giặt chung quần áo màu với quần áo trắng, quần áo đen với quần áo có nhiều xơ vải.
- Không giặt chung chăn mền với đồ giặt thông thường. Đảm bảo giặt riêng từng tấm chăn. Nếu bạn giặt nhiều hơn một tấm chăn trong một lần giặt, chúng có thể vướng vào nhau hoặc vướng vào một bên, khiến cho chu trình giặt không hiệu quả hoặc khiến cho việc Vắt khô trở nên rất khó khăn.
- Không được giặt chăn điện, thảm, rèm, thảm chùi chân, thảm cao su.
- Giặt nhiều đồ giặt len trong một lần giặt. Nếu đồ giặt nhỏ hút nhiều nước, tốt hơn là nên giặt nhiều đồ trong một lần giặt, vì chỉ giặt một đồ giặt có thể khiến cho việc vắt khô hoạt động không bình thường hoặc giặt không hiệu quả.

Mức Nước và Bột giặt

- Khi sử dụng bột giặt đậm đặc, lượng bột giặt đề nghị là 20 g cho 30 L nước.
- Khi sử dụng bột giặt thường (độ đậm đặc cao), lượng bột giặt đề nghị là 30 g cho 30 L nước.
- Một cốc đong đầy là 35 g.
- Khi mực nước được dò tìm tự động, mực nước thực tế có thể khác nhau tùy theo lượng đồ giặt.
- Khi sử dụng nước giặt, pha loãng nước giặt với nước theo tỉ lệ 1:1 trước khi sử dụng.

Mức Nước	Lượng bột giặt	
	Bột giặt đậm đặc	Bột giặt thường
10		
9		
8		
7		
6		
5		
4		
3		
2		
1		

LƯU Ý

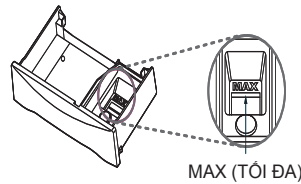
- Không sử dụng bột giặt nhiều hơn lượng cần thiết. Bột giặt dư có thể sẽ đọng trên lồng giặt, gây cản trở việc xả nước và gây ô nhiễm.
- Chúng tôi không khuyến nghị sử dụng xà phòng giặt (chất béo tự nhiên) trong thời gian dài. Chất bẩn từ quần áo có thể bị kẹt vào lồng giặt và sẽ được thải ra sau.
- Dùng quy trình Vệ sinh Lồng giặt (통세척) hoặc Khử trùng Lồng giặt (통살균) thường xuyên để giữ sạch lồng giặt.
- Không sử dụng bột giặt dùng cho máy giặt lồng ngang. Luôn dùng bột giặt dành cho máy giặt thông thường.
- Không pha loãng nước giặt với nước trước khi sử dụng hoặc đổ trực tiếp nước giặt vào lồng giặt mà vẫn chưa khởi động máy giặt có thể gây hỏng, bạc màu, mất màu, v.v... đồ giặt.
- Không có chương trình được lập trình sẵn khi sử dụng nước giặt.

Sử dụng Nước làm mềm Vải hoặc Thuốc tẩy

Sử dụng Nước làm mềm vải

Kéo hộc chứa bột giặt ra và đổ nước làm mềm vải vào hộc chứa nước làm mềm vải dưới mức MAX (TỐI ĐA)

- Sau khi cho nước làm mềm vải, nhẹ nhàng đẩy hộc chứa bột giặt vào để không làm tràn nước làm mềm vải.



⚠ THẬN TRỌNG

- Không dùng nước làm mềm vải đậm đặc vì chúng có thể kẹt lại trong hộc chứa nước làm mềm vải.
- Luôn cho nước làm mềm vải ngay trước chu trình giặt. Nếu để nước làm mềm vải trong lồng giặt quá hai ngày, nước làm mềm vải có thể làm tắc nghẽn lỗ phun.
- Nước làm mềm vải được phun tự động vào chu trình xả cuối.
- Nếu áp lực nước yếu, nước làm mềm vải có thể không được phun tự động. Trong trường hợp này, đổ nước làm mềm vải theo cách thủ công vào lồng giặt ở chu trình xả cuối. (Nếu đã giải khóa cửa máy giặt, phải mở khóa cửa trước khi đổ nước làm mềm vải vào.)

Sử dụng Thuốc tẩy

- Cho thuốc tẩy dạng bột vào hộc chứa bột giặt.
- Cho thuốc tẩy dạng lỏng vào ngăn chứa chất tẩy.



⚠ THẬN TRỌNG

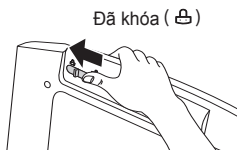
- Đảm bảo sử dụng thuốc tẩy oxy.
- Không cho thuốc tẩy dạng bột vào ngăn chứa chất tẩy. Ngăn chứa chất tẩy có thể bị nghẹt.
- Không đổ trực tiếp thuốc tẩy hoặc nước làm mềm vải lên đồ giặt. Đồ giặt có thể bị bạc màu hoặc bị hỏng một phần.

Khóa Tay nắm

- Dùng chức năng này nếu bạn thấy thuận tiện để khóa tay nắm.
- Dùng cơ chế khóa trên tay nắm để khóa tay nắm vào vị trí.

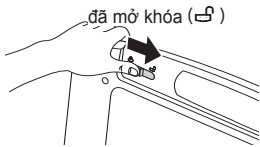
Khóa tay nắm

- Trượt khóa về bên trái như trong hình cho đến khi bạn nghe một tiếng tách. Tay nắm hiện được khóa.



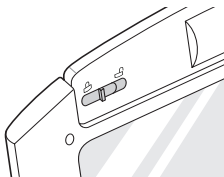
Mở khóa tay nắm

- Trượt khóa về bên phải như trong hình cho đến khi bạn nghe một tiếng tách. Tay nắm hiện được mở khóa và có thể di chuyển tự do.



⚠ THẬN TRỌNG

- Tránh đóng mở cửa máy giặt khi cơ chế khóa chưa khóa hoàn toàn. Cửa rơi có thể gây chấn thương.
 - Trước khi sử dụng đảm bảo rằng tay nắm đã được khóa như trong hình.
- Nếu bạn cố vận hành máy giặt khi cửa máy giặt đã khóa với tay nắm gấp ra sau, thông báo **dE** sẽ xuất hiện trên màn hình hiển thị.
 - Chúng tôi khuyến cáo sử dụng sản phẩm này khi tay nắm đã được khóa.

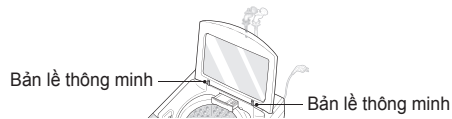


- Cẩn thận không để ngón tay của bạn hay vật lạ bị kẹt vào khi đóng cửa. Đóng cửa máy giặt mà không nắm tay nắm có thể bị chấn thương hoặc làm hư hỏng sản phẩm.

Cửa Thông minh

Kính cường lực trên cửa máy giặt cho phép bạn nhìn thấy bên trong máy khi máy đang vận hành và bảo đảm an toàn trong quá trình sử dụng.

- Bản lề thông minh đảm bảo việc đóng cửa được dễ dàng.
- Bản lề này chỉ có trong những mẫu máy có chức năng bản lề thông minh.



Quản lý Đóng băng trong Mùa đông

Để chống đóng băng

- Tắt nguồn cấp nước, gỡ ống cấp nước ra, dốc đầu ống cấp nước xuống và xả hết nước trong ống.
- Nhấn nút **Vắt khô (탈수)** rồi nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng (동작/일시정지)** để thực hiện vắt khô trong 1 phút để xả hết nước còn lại trong máy giặt và trong ống xả.
- Rút phích cắm.

Nếu ống bị đóng băng

- Đổ nước có nhiệt độ khoảng 50 °C vào vòi nước và tháo ống cấp nước ra.
- Ngâm ống cấp nước đã tháo trong nước có nhiệt độ khoảng 50 °C.
- Đổ nước có nhiệt độ khoảng 50 °C vào lồng giặt và để như vậy trong 10 phút.
- Nối lại ống cấp nước với máy giặt. Khởi động máy và cẩn thận rót nước có nhiệt độ 50 °C vào ống cấp nước.
- Nối ống cấp nước với vòi nước và kiểm tra xem nước có bị rò rỉ không.

LƯU Ý

- Dù lồng giặt thép không gỉ là chống gỉ sét, nhưng nó cũng có thể bị gỉ nếu các vật bằng thép (kẹp quần áo, kẹp tóc, v.v...) bị sót lại trong lồng giặt, nếu dùng nước có hàm lượng sắt cao hoặc dùng chất tẩy có clo hoặc chất tẩy rửa có tính axit.
- Nếu gỉ sét tích tụ, cho chất tẩy rửa (chất tẩy rửa trung tính) vào một miếng bọt biển hoặc vải mềm và lau sạch gỉ.
- Tìm kiếm 'Phòng ngừa máy giặt bị đóng băng (세탁기 동결 예방)' hoặc 'Các biện pháp dùng cho máy giặt bị đóng băng (세탁기 동결 조치)' trên YouTube để có thêm thông tin.



Chức năng Khóa Nút bấm

Sử dụng tùy chọn này để tránh các tai nạn gây ra do trẻ nhỏ bấm nút trong khi máy giặt đang vận hành.

Kích hoạt hoặc Ngừng kích hoạt Chức năng Khóa Nút bấm

- Nhấn và giữ nút **Khóa Nút bấm (버튼 잠금)** trong khoảng ba giây để kích hoạt hoặc ngừng kích hoạt chức năng khóa nút bấm.
- Nếu chức năng khóa nút bấm đã được kích hoạt, bạn không thể sử dụng bất cứ nút nào trừ nút **Nguồn (전원)**.
- Nếu bạn kích hoạt chức năng này khi máy đang chạy, dòng chữ '**Đèn khóa nút hoặc chức năng khóa nút bấm đang được kích hoạt (버튼 잠금 표시나 버튼 잠금 기능이 설정되었습니다)**' sẽ hiển thị.

Thay đổi Chu trình hoặc Tùy chọn trong khi Chức năng Khóa Nút bấm được Kích hoạt

- 1 Nhấn và giữ nút **Khóa Nút bấm (버튼 잠금)** trong khoảng ba giây để ngừng kích hoạt khóa nút bấm.
- 2 Nhấn nút **Khởi động/Dừng (동작/일시정지)** để dừng hoạt động.
- 3 Sau khi chọn chu trình hoặc tùy chọn mong muốn, hãy nhấn nút **Khởi động/Dừng (동작/일시정지)** một lần nữa để tiếp tục vận hành.

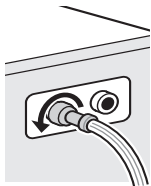
LƯU Ý

- Sau khi đã hoàn thành tất cả các quy trình, chức năng Khóa Nút bấm sẽ tự động bị hủy. Nhấn và giữ nút **Khóa Nút bấm (버튼 잠금)** trong khoảng ba giây để ngừng kích hoạt khóa nút bấm.
- Nếu vô tình kích hoạt chức năng khóa nút bấm, nhấn và giữ nút **Khóa Nút bấm (버튼 잠금)** trong khoảng ba giây để ngừng kích hoạt khóa nút bấm.
- Nếu bạn bật nguồn điện trong khi chức năng Khóa Nút bấm đã được kích hoạt, đèn khóa nút bấm sẽ sáng.

VỆ SINH

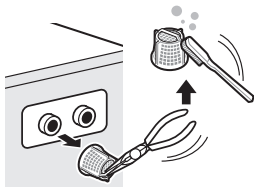
Vệ sinh Lưới Nạp Nước

- 1 Khóa vòi nước và bật nguồn. Chọn Nước Lạnh (냉수) hoặc Nước Nóng (온수), hoặc Giặt Nước Lạnh (냉수세탁) hoặc Giặt Nước Nóng (온수세탁) tương ứng và nhấn nút **Khởi động/Dừng (동작/일시정지)** để loại bỏ nước hoàn toàn.



- 2 Tắt nguồn và rút phích cắm. Rút ống cấp nước khỏi máy giặt, kéo lưới lọc bằng tay, sau đó vệ sinh bằng bàn chải đánh răng hoặc dụng cụ vệ sinh khác.

- Nước có thể rò rỉ ở đầu nối. Sau khi đặt lưới lọc lại vị trí cũ, vặn chặt đầu nối để không bị rò rỉ nước.

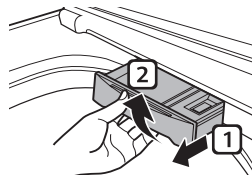


LƯU Ý

- Thường xuyên tháo và vệ sinh lưới lọc nguồn cấp nước để không bị vật lạ làm nghẽn.
- Nguồn cấp nước có thể bị gián đoạn nếu lưới lọc có các vật lạ (cát, đá, v.v...).

Làm sạch Lồng Giặt

- 1 Kéo hộc chứa bột giặt ra hoàn toàn và nâng nó lên để tháo nó khỏi máy giặt.



- 2 Vệ sinh hộc chứa bột giặt và khoang hộc chứa bột giặt bằng bàn chải mềm, sau đó đẩy hộc chứa bột giặt về vị trí cũ.



⚠ CẢNH BÁO

- Không được phun nước trực tiếp vào máy giặt. Làm thế có thể gây cháy hoặc điện giật.

Làm sạch Lồng Giặt

- 1 Khi rửa lồng giặt, đổ đều chất tẩy rửa lồng giặt (450 ml) hoặc thuốc tẩy có clo dạng lỏng lên đáy trong lồng giặt.
- 2 Dùng quy trình **Khử trùng Lồng giặt (통살균)** hoặc **Vệ sinh Lồng giặt (통세척)** để làm sạch lồng giặt.

⚠ THẬN TRỌNG

- Không được để trẻ em hoặc thú cưng của bạn lọt vào bên trong máy giặt. Máy giặt có thể gây thương tích hoặc gây ngạt.
- Không được dùng thuốc tẩy clo với các chất khác (giấm, axit citric, thuốc tẩy oxy, v.v...). Có thể sẽ tạo ra khí độc.
- Khi đang vệ sinh lồng giặt, không được cho đồ giặt vào. Việc này có thể gây ra hư hại nghiêm trọng cho đồ giặt.

LƯU Ý

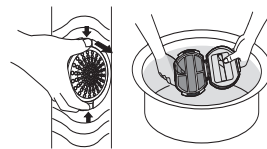
- Sau 30 lần sử dụng máy giặt, thông báo **LCI** xuất hiện, báo rằng cần phải vệ sinh lồng giặt. (Thông báo tự động về khử trùng hoặc vệ sinh lồng giặt sẽ không có ở một số mẫu máy giặt).
- Nếu bạn sử dụng sản phẩm quá lâu trong các môi trường sau đây thì vi trùng hoặc nấm mốc trong không khí có thể dính vào các vết nước, gây ố bẩn trong lồng giặt. Nếu tình trạng bẩn quá nặng, việc vệ sinh sẽ khó khăn hơn. Đảm bảo vệ sinh lồng giặt ít nhất 1 lần một tuần.
 - Nếu lắp đặt máy giặt ở một nơi quá tối và ẩm thấp
 - Nếu đã không dùng máy giặt quá lâu hoặc trái lại đã dùng quá nhiều
 - Nếu đã dùng quá nhiều lượng bột giặt hoặc chất làm mềm vải.
- Lồng giặt bằng thép không gỉ có khả năng chống gỉ ngoại trừ các trường hợp sau đây. Khi có gỉ, hãy sử dụng bột xốp hoặc vải mềm nhúng vào dung dịch vệ sinh (chất trung tính) và lau kỹ chỗ gỉ đó. (Không được dùng đồ cạo bằng kim loại).
 - Các vật bằng thép dễ bị gỉ (kẹp quần áo, kẹp tóc, v.v...) bị sót lại trong lồng giặt hàng giờ
 - Dùng nước có hàm lượng sắt cao trong thời gian dài
 - Sau khi dùng thuốc tẩy, đồ giặt bị để lại trong lồng giặt hàng giờ
- Thông báo **LCI** không có nghĩa là máy giặt đang gặp trục trặc. Nó chỉ thông báo máy giặt cần được vệ sinh lồng giặt.

Làm sạch Lưới lọc Bụi

Các mẫu máy có Lưới lọc Bụi trong Lồng giặt

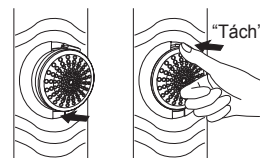
- Làm sạch lưới lọc bụi sau 2 hay 3 lần sử dụng máy giặt.
- Nếu nó bị rách hoặc hỏng, mua một lưới lọc bụi mới từ trung tâm dịch vụ LG Electronics.

- 1 Kéo lưới lọc bụi ra ngoài bằng cách ấn vào các cạnh, rồi loại bỏ chất bẩn bám bên trong lưới lọc.
 - Cặn dư bám trên lưới kim loại có thể được làm sạch dễ dàng bằng cách ngâm trong nước.



- 2 Đưa đầu dưới của lưới lọc vào trước, sau đó đẩy đầu trên cho đến khi bạn nghe tiếng tách.

- Sau khi đưa vào, lắc lưới lọc sang bên trái và phải để kiểm tra xem có bị rung lắc không. Nếu bị rung lắc, gắn lại lưới.
- Nếu lưới không được gắn chặt ở đầu trên và ở các cạnh bên, nó có thể rơi ra trong quá trình giặt.

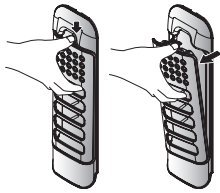


⚠ THẬN TRỌNG

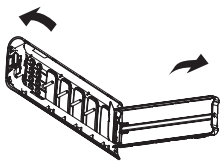
- Khi tháo hoặc lắp bộ lọc, cẩn thận không làm kẹt móng tay trên bộ lọc. Móng tay bị gãy có thể gây thương tích.
- Nếu lưới thép bị rách hoặc hư hỏng, hãy vứt bỏ bộ lọc vệ sinh và mua một bộ lọc mới tại Trung tâm Dịch vụ LG Electronics gần nhất. Nếu không, có thể xảy ra chấn thương hoặc hư hỏng đồ giặt.

Các mẫu máy có Bộ lọc Vệ sinh

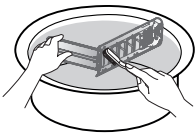
- 1 Nhấn phần đỉnh của bộ lọc vệ sinh xuống và kéo thẳng nó ra trước để gỡ hoàn toàn bộ lọc.



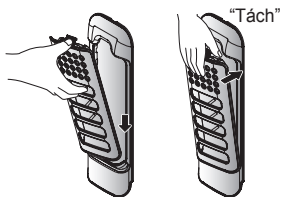
- 2 Cầm tay nắm bộ lọc phía trên bên trái và bên phải phía sau bộ lọc vệ sinh và kéo mạnh nó ra.



- 3 Ngâm bộ lọc vệ sinh đang để mở trong nước và vệ sinh nó bằng bàn chải mềm. Để ráo, sau đó đóng bộ lọc vệ sinh lại.



- 4 Đưa đầu dưới của bộ lọc vệ sinh vào trước, sau đó đẩy đầu trên cho đến khi bạn nghe một tiếng tách.

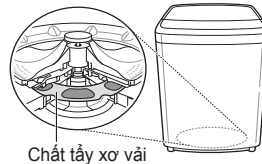


LƯU Ý

- Bộ lọc vệ sinh phải được làm sạch trong mỗi lần giặt để giữ cho máy giặt của bạn sạch sẽ. Nếu lưới thép của bộ lọc vệ sinh bị nghẽn, bụi bẩn đồ giặt của bạn sẽ không được lọc đúng.
- Khi tiếp xúc với các vật bằng thép dễ bị gỉ (kẹp quần áo, kẹp tóc, v.v...), bộ lọc vệ sinh có thể bị gỉ.

Các mẫu máy có Lưới lọc Bụi ở Đáy Lồng giặt

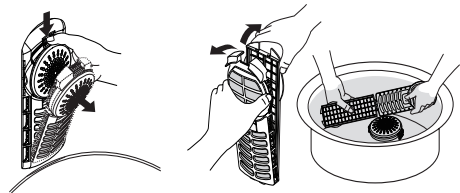
- Không cần vệ sinh lưới lọc do bụi của đồ giặt sẽ được giải phóng ngay lập tức trong quá trình xả.
- Để giữ máy giặt của bạn sạch hơn nữa, chúng tôi khuyến cáo sử dụng chu trình Vệ sinh Lồng giặt (통세척) hoặc Khử trùng Lồng giặt (통살균) một hoặc hai lần mỗi tháng.



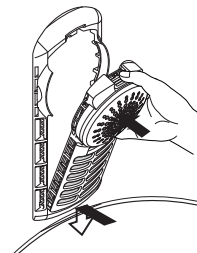
Các mẫu máy có Bộ lọc Vệ sinh Đa năng

- 1 Nhấn phần đỉnh của bộ lọc vệ sinh đa năng xuống và kéo thẳng nó ra trước để gỡ hoàn toàn bộ lọc. Mở bộ lọc vệ sinh đa năng và loại bỏ cặn bẩn bên trong.

- Cặn dư bám trên lưới kim loại có thể được làm sạch dễ dàng bằng cách ngâm trong nước.
- Chỉ khi có quá nhiều cặn bẩn mới phải tháo nắp tròn.



- 2 Đưa đầu dưới của bộ lọc vệ sinh đa năng vào trước, sau đó đẩy đầu trên cho đến khi bạn nghe một tiếng tách.

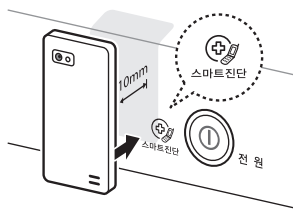


CHỨC NĂNG THÔNG MINH

Chẩn đoán Thông minh

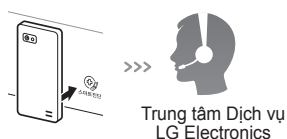
Dùng chức năng này để liên hệ trung tâm dịch vụ LG Electronics và để chẩn đoán chính xác khi máy giặt vận hành bất thường hoặc khi xảy ra hư hỏng.

- 1 Đóng cửa máy giặt và nhấn nút **Nguồn (전원)**.
- 2 Giữ điện thoại hướng về ký hiệu Chẩn đoán Thông minh (스마트 진단).
 - Đảm bảo đặt ống nói điện thoại hướng vào ký hiệu Chẩn đoán Thông minh (스마트 진단).



- 3 Nhấn nút **Nước Nóng/Lạnh (온냉수)** hoặc **Giặt Nước Lạnh (냉수세탁)** để vận hành chẩn đoán thông minh.
 - Đặt điện thoại gần ký hiệu Chẩn đoán Thông minh (스마트 진단) và nhấn nút **Nước Nóng/Lạnh (온냉수)** hoặc **Giặt Nước Lạnh (냉수세탁)** cho đến khi nghe thấy âm thanh.
 - Nếu bạn đã nhấn một nút khác hoặc nút số trước khi nhấn nút **Nước Nóng/Lạnh (온냉수)** hoặc **Giặt Nước Lạnh (냉수세탁)**, hãy tắt nguồn và thực hiện quy trình lại từ đầu.

- 4 Không được di chuyển điện thoại khỏi máy giặt khi tín hiệu đang được truyền.
 - Luôn giữ điện thoại trước dấu hiệu chẩn đoán thông minh và chờ trong khi đang truyền tín hiệu để chẩn đoán thông minh. Thời gian truyền tín hiệu còn lại sẽ được hiển thị trên màn hình.
 - Âm thanh truyền tín hiệu có thể hơi khó chịu.
 - Để thực hiện chẩn đoán chính xác, không được di chuyển điện thoại cho đến khi âm thanh truyền đã dừng lại.
 - Bạn có thể dừng chức năng chẩn đoán và âm thanh truyền tín hiệu bằng cách nhấn nút **Nguồn (전원)**.



- 5 Sau khi truyền xong tín hiệu, hãy nhận giải đáp về kết quả chẩn đoán từ nhân viên dịch vụ khách hàng.

- Khi truyền xong tín hiệu, máy giặt sẽ tự động tắt trong vài giây cùng với hiển thị thông báo cho bạn là việc truyền dữ liệu hoàn tất.


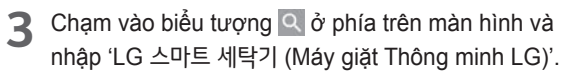
LƯU Ý

- Chức năng chẩn đoán có thể bị hạn chế do có sự chênh lệch về chất lượng cuộc gọi tại khu vực.
- Bạn có thể nhận được dịch vụ tốt hơn nếu sử dụng điện thoại bàn có hiệu suất liên lạc tốt.


Sử dụng Ứng dụng

Dùng chức năng NFC (giao tiếp trong phạm vi gần) của điện thoại thông minh của bạn, bạn có thể truy cập rất nhiều chức năng khác nhau của ứng dụng máy giặt thông minh LG, bao gồm cả TagOn (태그온), Điều khiển từ xa thông minh (스마트 원격 제어), Chẩn đoán thông minh (스마트 진단), Tải về quy trình thông minh (스마트 코스 다운로드), và Mẹo giặt thông minh (스마트 세탁 Tip). Để sử dụng các chức năng thông minh, hãy cài đặt ứng dụng máy giặt thông minh của LG.

Cài đặt Ứng dụng

- 1 Chạm biểu tượng **Menu (메뉴)** ở bên dưới màn hình trang chủ.
- 2 Chạm vào **Kho Đồ chơi (Play 스토어)** hoặc biểu tượng **Kho Ứng dụng (앱 스토어)**.
- 3 Chạm vào biểu tượng  ở phía trên màn hình và nhập 'LG 스마트 세탁기 (Máy giặt Thông minh LG)'.

- 4 Chọn 'Máy giặt Thông minh LG' từ danh sách kết quả tìm kiếm.
- 5 Chạm nút **Cài đặt (설치)** hoặc nút **OK (확인)** và chạm nút **Chấp nhận (동의)**. Ứng dụng sẽ được cài đặt tự động.

Sử dụng Ứng dụng




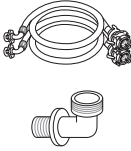
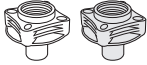
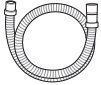
- 1 Chạm biểu tượng **Máy giặt LG (LG 세탁기)**.

- 2 Sau khi chọn chức năng muốn sử dụng, hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình.

LƯU Ý

- Chức năng TagOn (태그온) chỉ có ở các điện thoại thông minh Android có chức năng NFC.
- Phương pháp cấu hình các thiết đặt NFC có thể thay đổi bởi nhà sản xuất điện thoại thông minh và phiên bản Hệ điều hành Android. Để biết thêm thông tin, xem hướng dẫn sử dụng điện thoại thông minh của bạn. (Một số chức năng thông minh có thể không có trên điện thoại của bạn.)

PHỤ KIỆN BÁN RIÊNG

Các trung tâm dịch vụ LG trên toàn quốc có bán các phụ kiện cần thiết dùng khi lắp đặt. Bạn phải sử dụng phụ kiện chính hãng do LG Electronics cung cấp. (Nếu không, hiệu năng của sản phẩm sẽ bị giảm và thời gian sử dụng sản phẩm bị ngắn lại.)

Tên	Hình dạng	Thông số kỹ thuật	Sử dụng và cách thức
Đĩa cân bằng		<ul style="list-style-type: none"> Với chiều cao 1 cm 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng chân này để đảm bảo máy giặt được lắp đặt trên bề mặt bằng phẳng. Bạn phải gắn đế nhựa và miếng lót cao su trước khi sử dụng. Để điều chỉnh độ cao từ 2 đến 4 cm, đặt các đế nhựa 1cm chồng lên nhau.
Ống nối cấp nước		<ul style="list-style-type: none"> Cho nước lạnh (1 m, 2 m, 5 m) Cho nước nóng (1 m, 2 m, 5 m) 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng để nối dài ống cấp nước. Bạn phải dùng đầu nối ống cấp nước để gắn ống cấp nước.
Đầu nối ống cấp nước			<ul style="list-style-type: none"> Dùng để nối dài ống cấp nước.
Bộ ống cấp nước		<ul style="list-style-type: none"> Ống nước lạnh (1,25 m) 1 EA Ống nước nóng (1,25 m) 1 EA Đầu nối ống cấp nước 1 EA 	<ul style="list-style-type: none"> Bạn có thể mua thêm ống cấp nước nếu bị mất.
Nút bịt ống cấp nước loại vít		<ul style="list-style-type: none"> Cho nước lạnh (màu xanh) Cho nước nóng (màu cam) 	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng nếu đầu vòi có dạng vít hoặc dạng núm.
Ống nối xả nước		<ul style="list-style-type: none"> 0,5 m, 1 m, 1,6 m 	<ul style="list-style-type: none"> Dùng để nối dài ống xả nước. Khi giao hàng, ống nối này có kèm theo một đầu nối.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Khi sử dụng sản phẩm, nếu bạn thấy các thông báo này, không cần thiết phải báo cáo sự cố ngay lập tức, mà trước tiên hãy kiểm tra những mục sau đây. (Các báo động khác nhau được hiển thị tùy theo chủng loại máy giặt đã mua.)

Dèn LED	Nguyên nhân	Giải pháp
UE	Vắt khô gây nhiều tiếng ồn hoặc rung.	
	Đồ giặt có bị nghiêng sang một bên hay không?	<ul style="list-style-type: none"> • Trải đều đồ giặt.
	Máy giặt có được lắp đặt trên bề mặt bằng phẳng hay không?	<ul style="list-style-type: none"> • Lắp đặt máy trên một bề mặt vững chắc và bằng phẳng. Kiểm tra độ bằng phẳng xem máy giặt có bị gập ghenh hay không.
	Vắt khô không hoạt động.	
	Có phải bạn chỉ giặt một con thú bông hoặc một áo len không?	<ul style="list-style-type: none"> • Thú bông rất khó để vắt khô vì chúng thường dồn về một phía. Trải đều các đồ giặt len và xả lại nước.
IE	Bạn có giặt các tấm chăn làm từ nhiều loại vải khác nhau hay không?	<ul style="list-style-type: none"> • Dù kích thước chăn là như thế nào, chỉ vắt khô mỗi lần một tấm chăn.
	Chất liệu đồ giặt trải ra không đúng?	<ul style="list-style-type: none"> • Nhấn nút Khởi động/Dừng (동작/일시정지) để hủy kích hoạt UE và trải đều đồ giặt, sau đó tiếp tục vắt khô.
	Nước không cấp vào máy hoặc áp lực nước quá thấp.	
	Vòi nước có bị khóa hay không?	<ul style="list-style-type: none"> • Mở vòi nước.
	Nguồn nước cấp bị ngắt?	<ul style="list-style-type: none"> • Kiểm tra các vòi nước khác.
	Vòi nước hoặc ống cấp nước có bị đóng băng không?	<ul style="list-style-type: none"> • Sau khi khóa vòi nước, dùng một miếng vải thấm nước nóng để làm tan băng ở cả hai khớp nối của ống cấp nước.
	Áp lực nước thấp hoặc bộ lọc ở ngõ nước vào có bị nghẽn không?	<ul style="list-style-type: none"> • Lấy bộ lọc ra khỏi ngõ nước vào và loại bỏ các vật lạ trên bộ lọc.
Có phải đèn báo chọn nước nóng sáng lên trong khi chỉ ống nước lạnh được nối?	<ul style="list-style-type: none"> • Nối ống nước nóng. 	
Có phải ống nước lạnh được nối vào đầu vào nước nóng?	<ul style="list-style-type: none"> • Nối ống màu xanh vào đầu vào nước lạnh và ống màu cam vào đầu vào nước nóng. 	
Nước rò rỉ từ khớp nối ống cấp nước.		
Ống cấp nước có được gắn đúng vào vòi nước không?	<ul style="list-style-type: none"> • Vặn chặt ống cấp nước sao cho ống gắn chặt vào vòi nước. 	

Đèn LED	Nguyên nhân	Giải pháp
DE	Nước hoàn toàn không xả hoặc xả rất chậm.	
	Ống xả nước có được hạ thấp không?	<ul style="list-style-type: none"> Hạ thấp ống xả nước.
	Ống xả nước có bị gập hoặc bị tắc nghẽn do ngưỡng cửa cao không?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu ống xả nước bị gập, các vật lạ có thể làm cản trở việc xả nước. Hãy đặt ống ở bề mặt bằng phẳng.
	Khu vực bên trong máy giặt có bị đóng băng không?	<ul style="list-style-type: none"> Xem 'Quản lý đóng băng trong mùa đông'.
DL	Nước có còn trong ống xả bị đóng băng không?	<ul style="list-style-type: none"> Dùng nước ấm ở nhiệt độ 50-60 °C để làm tan băng.
	Bạn có vận hành máy giặt mà chưa đóng hoàn toàn cửa máy không?	<ul style="list-style-type: none"> Đóng cửa máy giặt bằng cách đẩy cửa vào hoàn toàn.
DL	Cửa máy giặt có khóa không?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu không thể khóa cửa máy giặt, hãy kiểm tra xem có vật lạ xâm nhập vào các cổng tắc trước hay không.
LEI	Có đồng xu bị kẹt trong lồng giặt hay không?	<ul style="list-style-type: none"> Nhấn lại công tắc Nguồn (전원), khởi động vắt khô, sau đó lấy đồ giặt ra. Lấy đồng xu và các vật lạ khác bị kẹt giữa mâm giặt bằng kim, v.v... ra ngoài và khởi động lại chu trình giặt từ đầu.
	Có vật lạ như kim và kẹp bị kẹt?	<ul style="list-style-type: none"> Bạn có thể được yêu cầu trả phí bảo dưỡng tại chỗ về các sự cố do đồng xu hoặc các vật lạ khác gây ra.
CL	Có một nút không hoạt động đúng?	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem chức năng Khóa Nút bấm có đang kích hoạt không. Nếu muốn hủy kích hoạt chức năng này, hãy nhấn giữ nút khóa nút trong ba giây.
PE LE FE tE RE FF E3		<ul style="list-style-type: none"> Liên hệ Trung tâm Dịch vụ LG Electronics

Các thông báo này không có nghĩa là máy giặt bị trục trặc. Nó chỉ thông báo máy giặt bị đóng băng hoặc cần phải vệ sinh lồng giặt.

(Vệ sinh Lồng giặt (통세척) hoặc Khử trùng Lồng giặt (통살균) sẽ không có ở một số mẫu máy giặt.)

Đèn LED	Nguyên nhân	Giải pháp
tcl	Bạn có vệ sinh lồng giặt ít nhất trong khoảng thời gian từ một đến hai tháng trước không?	<ul style="list-style-type: none"> Chọn chu trình Vệ sinh Lồng giặt (통세척) hoặc Khử trùng Lồng giặt (통살균).
	Bạn sẽ vệ sinh lồng giặt trước chu trình kế tiếp?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu bạn không muốn dùng chu trình Vệ sinh Lồng giặt (통세척) hoặc Khử trùng Lồng giặt (통살균) mà chỉ muốn thực hiện việc giặt giữ thông thường, hãy vận nút chọn chu trình hoặc nhấn nút.

Xử lý sự cố

Khi đang sử dụng máy giặt, nếu thấy xuất hiện các hiện tượng này thì không nên báo cáo ngay mà trước hết hãy kiểm tra các mục sau đây.

Hiện tượng	Nguyên nhân	Giải pháp
Có bọt hoặc chức năng xả không hoạt động.	Bạn có dùng lượng bột giặt nhiều hơn mức đề nghị không?	<ul style="list-style-type: none"> Không dùng quá lượng bột giặt đề nghị.
	Đồ giặt chỉ hơi bẩn?	<ul style="list-style-type: none"> Nếu vậy, hãy dùng ít hơn lượng bột giặt đề nghị.
Tôi không thể bật nguồn.	Bạn đã nhấn nút Nguồn (전원) chưa?	<ul style="list-style-type: none"> Nhấn nút Nguồn (전원).
	Phích cắm điện có cắm vào ổ điện không?	<ul style="list-style-type: none"> Cắm phích cắm điện.
	Cầu dao điện có bị tắt không?	<ul style="list-style-type: none"> Bật cầu dao điện.
	Bạn cắm vào nguồn điện 110 V?	<ul style="list-style-type: none"> Sản phẩm này chỉ dành cho nguồn điện 220 V.
Máy giặt không hoạt động.	Bạn đã đóng cửa và nhấn nút Khởi động/Dừng (동작/일시정지) chưa?	<ul style="list-style-type: none"> Nhấn nút Khởi động/Dừng (동작/일시정지).
	Nước có đang tăng dần?	<ul style="list-style-type: none"> Chờ đến khi đạt được mức nước cần thiết.
	Chu trình giặt có bao gồm việc thực hiện chức năng đun?	<ul style="list-style-type: none"> Lồng giặt có thể dừng và xoay đi xoay lại để tăng nhiệt độ bên trong lồng giặt. Hoạt động này là bình thường.
	Vòi nước có bị khóa hay không?	<ul style="list-style-type: none"> Mở vòi nước.
Máy ồn và rung quá nhiều.	Đồ giặt có bị nghiêng sang một bên hay không?	<ul style="list-style-type: none"> Trái đều đồ giặt.
	Máy giặt có cân bằng không?	<ul style="list-style-type: none"> Điều chỉnh chân chỉnh độ cao để giữ cân bằng.
	Xung quanh máy giặt có đặt những đồ vật không cần thiết không?	<ul style="list-style-type: none"> Di dời những đồ vật không cần thiết xung quanh máy giặt.
Nước rò rỉ từ khớp nối ống cấp nước.	Đầu nối và đầu nối trung gian có khóa chặt vào nhau không?	<ul style="list-style-type: none"> Nối lại ống cấp nước.
	Đầu nối và vòi nước có gắn chặt với nhau không?	
	Đầu nối và ống cấp nước có được gắn đúng với nhau không?	


Hiện tượng	Nguyên nhân	Giải pháp
Đồ giặt vẫn còn bụi.	Lưới lọc bụi đã đầy?	<ul style="list-style-type: none"> • Đổ bỏ bụi trong lưới lọc bụi và gắn lại lưới.
	Lưới lọc bụi bị rách hoặc hư hỏng?	<ul style="list-style-type: none"> • Mua một lưới lọc bụi mới từ trung tâm dịch vụ LG Electronics.
Chu trình xả hoặc vắt khô dừng giữa chừng và việc cấp nước và xả bắt đầu lại.	Đây là vận hành bình thường để chỉnh lại đồ giặt bị nghiêng.	<ul style="list-style-type: none"> • Không cần thực hiện thao tác nào.
Nước không xả.	Ống xả nước có được hạ thấp không?	<ul style="list-style-type: none"> • Hạ thấp ống xả nước.
	Ống xả nước có bị gấp không?	<ul style="list-style-type: none"> • Làm thẳng ống xả bị gấp.
	Ống xả được đặt trên ngưỡng cao?	<ul style="list-style-type: none"> • Chỉnh lại vị trí sao cho ống xả không bị đặt trên ngưỡng cao.
	Ống xả có bị nghẽn không?	<ul style="list-style-type: none"> • Loại bỏ tất cả vật lạ bên trong ống xả.
Các nút chạm không hoạt động.	Bạn có nhấn nút khi đang mang găng tay không?	<ul style="list-style-type: none"> • Nút có thể không hoạt động tùy theo chất liệu hoặc độ dày ở găng tay của bạn. Hãy tháo găng tay và thử lại.
	Có vật lạ trên bảng điều khiển hoặc nút không?	<ul style="list-style-type: none"> • Lau sạch bảng điều khiển và các nút và thử lại.
Máy giặt ngừng lại sau khi xả nước.	Đây là vận hành bình thường của quá trình xả nước. Máy giặt có thể dừng tối đa 6 phút tùy theo chủng loại và lượng đồ giặt.	<ul style="list-style-type: none"> • Không cần thực hiện thao tác nào.
Máy giặt có mùi lạ.	Có mùi khó chịu khi sử dụng máy giặt.	<ul style="list-style-type: none"> • Vật lạ có thể tích tụ trong lưới lọc bụi và gây ra mùi khó chịu nếu bạn không vệ sinh lưới lọc bụi thường xuyên. Vệ sinh lưới lọc bụi thường xuyên. • Nếu ống xả không được lắp đúng, nước xả có thể chảy ngược vào máy giặt và gây mùi. Đảm bảo ống xả không bị gấp hoặc bị nghẽn. • Luôn sử dụng lượng bột giặt thông thường phù hợp. Nếu bạn sử dụng nhiều bột giặt hơn mức đề nghị, phần bột giặt không hòa tan có thể tích tụ bên trong máy giặt và gây mùi. • Nếu đồ giặt còn ướt bị để lại bên trong lồng giặt một thời gian sau khi giặt, chúng có thể gây mùi. Đảm bảo lấy đồ giặt ngay sau khi việc giặt giữ hoàn tất.

MỨC HIỆU SUẤT NĂNG LƯỢNG

Theo nguyên tắc vận hành vật tư quản lý hiệu suất trong Đạo luật Hợp lý hóa Năng lượng Sử dụng, cấp hiệu suất năng lượng được xác định bằng cách sử dụng một phương pháp kiểm tra phù hợp để kiểm tra lượng điện và nước tiêu thụ khi giặt một lượng đồ giặt danh nghĩa trong chu trình giặt Tiêu chuẩn.

Trong chu trình giặt thực tế, tùy theo chủng loại và lượng quần áo, lượng điện và nước (trên mỗi đơn vị) tiêu thụ có thể nhiều hơn so với được thể hiện trong cấp hiệu suất năng lượng.

BẢO HÀNH SẢN PHẨM

Tên mẫu máy giặt		
Ngày mua sản phẩm		



128 Yeouidaero, Youndeungpo-gu Seoul City
(20 Yeouido-dong Youngdeungpo-gu Seoul city)

Khi yêu cầu dịch vụ sửa chữa, bạn cần phải xuất trình phiếu bảo hành có ghi ngày mua sản phẩm này.

1. Nội dung của phiếu bảo hành này đảm bảo các quyền lợi bảo hành dành cho sản phẩm.
2. Thời hạn bảo hành chất lượng miễn phí được tính từ ngày mua sản phẩm. Hãy ghi ngày mua sản phẩm vào phiếu bảo hành.
(Nếu không xác định được ngày mua sản phẩm, thời hạn bảo hành sẽ được bắt đầu sau 3 tháng kể từ ngày sản xuất hoặc ngày thông quan.)
3. Nếu bạn dùng sản phẩm gia dụng cho mục đích kinh doanh hoặc làm phương tiện kinh doanh, hoặc nếu bạn sử dụng sản phẩm trong môi trường bất thường, thời hạn bảo hành chất lượng miễn phí sẽ giảm 50 %.
4. Phiếu bảo hành này chỉ được cấp một lần.
5. Nếu có hợp đồng bổ sung cho việc cung cấp hàng (thu mua, sản phẩm chính, sản phẩm riêng lẻ), lúc này hợp đồng chính sẽ quyết định các chi tiết bảo hành.

Thời hạn sở hữu các bộ phận chính

- Máy giặt 6 năm

Thời hạn bảo hành chất lượng cho các bộ phận chính

- Động cơ máy giặt 3 năm
(Thời hạn bảo hành miễn phí cho động cơ, bộ phận chính của máy giặt, là ba năm theo tiêu chuẩn xử lý khiếu nại của khách hàng, nhưng chúng tôi cam kết bảo hành miễn phí 10 năm cho các động cơ DD. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ tính phí đi lại.)

GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CỦA KHÁCH HÀNG

GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CỦA KHÁCH HÀNG			
Loại Hư hại của Khách hàng	Hình thức bồi thường		
	Trong Thời hạn Bảo hành	Sau thời hạn bảo hành	
Nếu yêu cầu dịch vụ sửa chữa do xảy ra lỗi về chức năng hoặc hiệu suất trong điều kiện sử dụng thông thường trong vòng 10 ngày kể từ ngày mua sản phẩm	Đổi sản phẩm hoặc hoàn lại toàn bộ số tiền	Sửa chữa có tính phí	
Nếu yêu cầu dịch vụ sửa chữa do xảy ra lỗi về chức năng hoặc hiệu suất trong điều kiện sử dụng thông thường trong vòng 1 tháng kể từ ngày mua sản phẩm	Đổi sản phẩm hoặc sửa chữa miễn phí	Sửa chữa có tính phí	
Nếu yêu cầu dịch vụ sửa chữa do xảy ra lỗi về chức năng hoặc hiệu suất trong điều kiện sử dụng thông thường trong thời hạn bảo hành	Nếu xảy ra lỗi	Sửa chữa miễn phí	Sửa chữa có tính phí
	Nếu không thể sửa chữa	Đổi sản phẩm hoặc hoàn lại toàn bộ số tiền	Sửa chữa có tính phí
	Nếu không thể đổi sản phẩm	Hoàn lại toàn bộ số tiền	Sửa chữa có tính phí
	Nếu yêu cầu sửa chữa lớn trong vòng 1 tháng kể từ ngày mua sản phẩm	Hoàn lại toàn bộ số tiền	Sửa chữa có tính phí
	※ Nếu lại xảy ra cùng một lỗi sau lần sửa chữa thứ hai trong thời hạn bảo hành, hoặc nếu lại xảy ra lỗi sau bốn lần sửa chữa ở các bộ phận khác nhau trong thời hạn bảo hành, thì sẽ được xem là không thể sửa chữa được.		
Nếu công ty làm mất sản phẩm mà người tiêu dùng đem đến để sửa chữa	Đổi sản phẩm hoặc hoàn lại toàn bộ số tiền	Số tiền hoàn lại sẽ được tính bằng cách cộng thêm 10 % vào chi phí cố định đã khấu hao. (tối đa: giá mua sản phẩm)	
Hư hỏng do không có phụ tùng sửa chữa cần thiết trong thời hạn sở hữu bộ phận chính	Nếu yêu cầu dịch vụ sửa chữa do xảy ra lỗi về chức năng hoặc hiệu suất trong điều kiện sử dụng thông thường	Đổi sản phẩm hoặc hoàn lại toàn bộ số tiền	Số tiền hoàn lại được tính bằng cách cộng thêm 5 % giá mua sản phẩm vào giá cố định đã khấu hao. (Nếu giá khấu hao <0 thì tính bằng 0.)
	Nếu hư hỏng do lỗi hoặc do sơ suất của khách hàng gây ra	Đổi sản phẩm sau khi đã thu phí dịch vụ sửa chữa có tính phí.	Số tiền hoàn lại được tính bằng cách cộng thêm 5 % giá mua sản phẩm vào giá cố định đã khấu hao. (Nếu giá khấu hao <0 thì tính bằng 0.)
Hư hỏng do quá trình vận chuyển.	Đổi sản phẩm (Nếu dùng phương tiện vận chuyển chuyên dụng, chúng tôi sẽ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường.)	Không áp dụng	
Hư hỏng phát sinh trong khi công ty lắp đặt sản phẩm	Đổi sản phẩm	Không áp dụng	

- Tiêu chuẩn bồi thường nêu trên dựa theo tiêu chuẩn xử lý khiếu nại của khách hàng do Ủy ban Thương mại Công bằng ban hành.
- Bất kỳ vấn đề nào không được đề cập ở trên sẽ được xử lý theo tiêu chuẩn xử lý khiếu nại của khách hàng.
- Trung tâm khách hàng (tính phí người gọi): 080-023-7777
- Hướng dẫn sử dụng, điều chỉnh dành cho thiết bị giặt giữ nếu có sai sót hoặc hư hỏng không được xét là trực trực.

GIỚI THIỆU VỀ DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Quyền lợi của khách hàng

Khách hàng có quyền nhận bảo dưỡng miễn phí đối với bất kỳ hư hỏng nào xảy ra trong quá trình sử dụng sản phẩm trong vòng một năm kể từ ngày mua sản phẩm. Thời hạn bảo hành miễn phí chỉ áp dụng trong phạm vi lãnh thổ Hàn Quốc. Tuy nhiên, nếu hư hỏng xảy ra do sơ suất của khách hàng hoặc do thiên tai, việc sửa chữa sẽ được tính phí ngay cả khi còn trong thời hạn bảo hành miễn phí.

Trách nhiệm đối với Bảo dưỡng có Tính phí (Do Khách hàng Chi trả)

Trong các trường hợp sau đây, việc bảo dưỡng sẽ được tính phí ngay cả khi còn trong thời hạn bảo hành miễn phí.

- Nếu các vật bằng kim loại hoặc tương tự như đồng xu, kim, bút máy hoặc thẻ nhớ rơi vào sản phẩm gây trục trặc
- Nếu bạn làm rơi sản phẩm hoặc tác động gây hư hỏng cho sản phẩm hoặc khiến chức năng vận hành bị trục trặc
- Nếu do sơ suất của khách hàng khiến các dung dịch như dung môi hoặc benzen làm hư hỏng hoặc gây biến dạng hình dạng bên ngoài của sản phẩm
- Nếu trục trặc xảy ra do kết quả của việc không sử dụng phụ tùng chính hãng của LG Electronics (Để có phụ tùng chính hãng của LG Electronics, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ LG Electronics gần nhất.)
- Nếu bạn muốn thay các phụ tùng tiêu hao có khả năng bị mài mòn trong thời gian sử dụng
- Nếu trục trặc xảy ra do khách hàng không dùng đúng điện áp
- Nếu một bộ phận bị mất hoặc bị hư hỏng do khách hàng tự ý tháo rời sản phẩm
- Nếu cần phải thực hiện các điều chỉnh đơn giản mà không cần tháo rời sản phẩm hoặc nếu cần phải giải thích chức năng của sản phẩm
- Nếu trục trặc xảy ra do kết quả của việc không tuân theo 'BIỆN PHÁP AN TOÀN' trong hướng dẫn sử dụng của LG Electronics. Luôn tuân theo 'BIỆN PHÁP AN TOÀN' để sử dụng sản phẩm trong thời gian dài. Nếu bạn yêu cầu dịch vụ sửa chữa khi không có trục trặc, phí cũng sẽ được tính. Vì vậy, cần phải đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này.
- Nếu hư hỏng do thiên tai như sấm sét, hỏa hoạn, lũ lụt, nước biển, khí gas hoặc động đất gây ra
- Nếu hư hỏng do sơ suất của khách hàng gây ra
- Nếu bạn yêu cầu bảo dưỡng khi cầu dao điện bị hỏng nhưng sản phẩm không có vấn đề gì
- Nếu ổ điện không tốt, nếu phích cắm điện chưa được cắm, nếu trục trặc do các yếu tố bên ngoài như lỗi xả bị nghẽn hay đóng băng vào mùa đông gây ra
- Nếu trục trặc xảy ra do nguồn điện bị sự cố hoặc do hư hỏng ở giắc cắm
- Nếu vị trí lắp đặt ban đầu bị xê dịch do yêu cầu của khách hàng, hoặc nếu sản phẩm được lắp đặt lại sau khi di chuyển đến một địa điểm mới
- Nếu trục trặc xảy ra sau khi một người nào đó không phải là nhân viên bảo dưỡng của LG Electronics sửa chữa hoặc sửa đổi lại sản phẩm
- Nếu yêu cầu sửa chữa do sản phẩm của công ty khác bị hư hỏng ngay cả khi khách hàng yêu cầu sửa chữa bằng phụ tùng của LG Electronics
- Nếu yêu cầu sửa chữa mà không hiểu rõ về các khiếm khuyết bên ngoài do khách hàng đã mua sản phẩm dùng để trưng bày
- Nếu nguồn nước bị ngắt do khách hàng đã khóa vòi nước hoặc do công ty cấp nước ngưng cấp nước
- Nếu trục trặc xảy ra sau khi dùng sản phẩm cho các mục đích khác ngoài mục đích giặt giũ, ví dụ dùng để bóc vỏ ngũ cốc

QUY TRÌNH XỬ LÝ THẢI BỎ CÁC SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ KHÔNG CÒN SỬ DỤNG

Nếu bạn đã mua một sản phẩm mới

Nếu bạn đã mua một sản phẩm mới từ cửa hàng của LG Electronics, sản phẩm điện tử cũ sẽ được thải bỏ miễn phí khi sản phẩm mới được giao.

Xử lý thải bỏ đơn giản

Nếu bạn muốn thải bỏ các sản phẩm điện tử có kích thước lớn, hãy gọi trung tâm cư trú hoặc công ty xử lý rác thải.

THÔNG TIN VỀ GIẤY PHÉP MÃ NGUỒN MỞ

- Thông tin này áp dụng cho các mẫu máy giặt thông minh.

Truy cập trang web <http://opensource.lge.com> để nhận mã nguồn có trong sản phẩm này, được phát triển theo giấy phép GPL, LGPL, MPL và các giấy phép mã nguồn mở khác.

Bạn có thể tải về các thông tin chi tiết và thông tin bản quyền của tất cả các giấy phép và miễn trừ trách nhiệm liên quan cũng như các mã nguồn.

Bạn có thể yêu cầu mã nguồn mở của phần mềm trong sản phẩm này bằng cách gửi email đến địa chỉ opensource@lge.com trong vòng 3 năm kể từ ngày mua sản phẩm. Dữ liệu theo yêu cầu sẽ được cung cấp trong một đĩa CD-ROM với một mức phí không đáng kể gồm chi phí môi giới, chi phí vận chuyển, v.v...

Ghi chú

Ghi chú



Số điện thoại trung tâm dịch vụ LG Electronics

Nếu có khiếu nại hoặc sự cố, hãy gọi (trên toàn quốc)

1544-7777, 1588-7777

• **Trước khi thực hiện cuộc gọi**

Đảm bảo bạn biết tên mẫu sản phẩm, tình trạng sự cố, số điện thoại và địa chỉ nơi cần được bảo dưỡng ngay lập tức.

• **Khi thực hiện cuộc gọi**

Chọn đúng sản phẩm theo hướng dẫn trên ARS. Bạn sẽ nhận được dịch vụ bảo dưỡng tốt nhất từ các tư vấn viên chuyên môn của chúng tôi cho sản phẩm đó.

Trung tâm khách hàng (đề xuất hoặc khiếu nại) **080-023-7777**

Yêu cầu dịch vụ bảo dưỡng qua Internet

www.lgservice.co.kr

- Nếu sử dụng dịch vụ internet, bạn có thể nhận được dịch vụ tự chẩn đoán, yêu cầu bảo dưỡng vào ngày/giờ mong muốn và dịch vụ tư vấn từ xa qua máy tính theo thời gian thực một cách tiện lợi.
- Nếu bạn yêu cầu dịch vụ bảo dưỡng tại nhà qua internet, chúng tôi sẽ giảm giá cho các dịch vụ sửa chữa (Thay đổi tùy theo điều kiện của công ty).



소 비 자 중 심 경 영
공정거래위원회 | 한국소비자원

Quản lý Tập trung vào Người tiêu dùng
Dấu hiệu chứng nhận này thể hiện sản phẩm và dịch vụ của các công ty hướng đến khách hàng, xem khách hàng là quan trọng nhất.

Được đánh giá bởi KCA và chứng nhận bởi FTC. (www.kca.go.kr)



Thế nào là một công ty dịch vụ xuất sắc của Hàn Quốc?

Dưới sự giám sát của KOAS, hệ thống này sẽ trao giải thưởng cho các công ty có chất lượng dịch vụ tốt và làm khách hàng hài lòng để họ có thể được công bố là các công ty xuất sắc.

